PHÒNG GD&ĐT YÊN THÀNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MN ĐÔ THÀNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 89 /KH-TrMN *Đô Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025**

1. **CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*- Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung thời gian năm học 2024 - 2025 đối với GDMN, GDPT và GDTX,*

*- Căn cứ quyết định số 5759/UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện yên thành về phê duyệt sự nghiệp giáo dục*

*- Công văn số 582/PGDĐT- CMMN ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Yên ThànhV/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với GDMN;*

*- Căn cứ công văn 1854/SGDDT-CTTT-GDTX V/v hướng dẫnthuwch hiện chương trình làm quen tiếng anh cho trẻ mẫu giáo và chương trình tăng cường tiếng anh trong cơ sở gáo dục trên địa bàn tỉnh nghệ an năm học 2024-2025*

*- Căn cứ văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 13 tháng 4 năm 2021 vầ ban hành chương trình giáo dục mầm non;*

*- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đô Thành khóa XXIX, nhiệm kỳ 2020 -2025*

*- Kế hoạch số 01/KHCL-MNĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2020 của trường mầm non Đô Thành về Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025*

*Căn cứ tình hình thực tế năm học 2024-2025 trường mầm non Đô Thành xây dựng Kế hoạch kế hoạch giáo dục như sau:*

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.**

Đô Thành là địa phương nằm ở phía đông bắc huyện Yên Thành, cách trung tâm huyện khoảng 18 km. Về phía tây Đô Thành giáp với xã Đức thành và Thọ Thành. Về phía đông và đông bắc, tiếp giáp với 2 xã diễn Hồng, Diễn Yên, phía nam Đô Thành tiếp cận với xã Diễn Tháp của Huyện Diễn Châu. Địa hình của Đô Thành được phân thành 2 vùng khá rõ nét, vùng Nam Đô và vùng Bắc Đô. Con kênh đào Vách Bắc là ranh giới tự nhiên giữa hai vùng đó, Với số dân 11.218 nhân khẩu Đô Thành đã vượt khó được đói nghèo, đẩy mạnh thâm canh. Đảng bộ và chính quyền xã Đô Thành đã coi việc mở mang các nghành nghề mới và phát triển chăn nuôi là những hướng kinh tế chiến lược của địa phương. Hiện nay toàn xã có 467 hộ dân, 600 lao động có kỹ thuật cao tập trung ở các nghề: mộc, cưa, gạch nề....

Trong 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đô Thành đã phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực thu hút đầu tư và được sự đồng thuận vào cuộc của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp nên đã đạt được một số kết quả quan trọng, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn, thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân. Trường mầm non, trường Tiểu học và trạm y tế đều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Trong những năm qua trường mầm non Đô Thành đã đạt nhiều kết quả trong việc xây dựng kỷ cương trường học, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Là xã thuần nông nên đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

- Tiềm lực kinh tế còn hạn chế, v**iệc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi chưa đồng bộ, chưa xây dựng được sản phẩm chủ lực của địa phương, các mô hình phát triển kinh tế còn nhỏ lẻ.**

**- Các thiết chế văn hóa thôn xóm có mặt còn hạn chế, tình hình tệ nạn xã hội trên địa bàn đã được kiểm soát nhưng vẫn còn.**

**- Các nguồn thu trên địa bàn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.**

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025**

***2.1. Đặc điểm các độ tuổi của trẻ***

- Trẻ 0-12 tháng tuổi: ( trẻ sinh năm 2023,2024) :409 trẻ

- Trẻ sinh năm 2022: Dưới 3 tuổi: 288 trẻ

- Trẻ sinh năm 2021: 3 tuổi: 318 trẻ

- Trẻ sinh năm 2020: 4 tuổi: 366 trẻ

- Trẻ sinh năm 2019: 5 tuổi: 411 trẻ

- Trẻ khuyết tật:

- Hiện nay trên địa bàn xã có 50% là giáo dân, trẻ trong độ tuổi mầm non học ở nhà thờ nên ânh hưởng đến việc huy động trẻ ra lớp đặc biết là trẻ 5 tuổi tỷ lệ ra lớp rất thấp ảnh hưởng đến chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi trên địa bàn

***2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý***

- Tổng số CB,GV, NV, người lao động: 56 người. Trong đó:

+ Quản lí: 02 người; GV 37 người (Biên chế: 37 người); NV 3 người (1 kế toán, 1 Y tế, 1 văn thư); Nấu ăn 12 người, BV02 người

* Trình độ CM:

+ CBQL: Đạt trên chuẩn: 2/2 cô (ĐHSPMN)

+ Giáo viên: 37 cô Trên chuẩn 100%.Trong đó: ĐHSPMN: 32 cô, CĐSPMN: 05 cô.

- Tỉ lệ GV/lớp 1,76; Cân đối theo quy định 5 tuổi, nhà trẻ 2 giáo viên/nhóm lớp, các lớp còn lại 3 Tuổi, 4 Tuổi 1.54 gv/lớp;

+ Nhân viên: 03 người trên chuẩn 100%:

+ Người nấu ăn: 12 người (Có đầy đủ giấy chứng chỉ nghề nấu ăn, Bằng trung cấp và bằng cao đẳng chế biến món ăn cho trẻ)

\* Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03 Người (2 CBQL, 1 giáo viên

\* Nghiệp vụ quản lý GD: 02 Người (BGH 2 người)

***2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học,cơ sở vật chất thực hiện bán trú.***

- Tổng số phòng học: 21 phòng, tỷ lệ 01 phòng/lớp

- Tổng số các phòng chức năng: 07 phòng, đủ theo quy định.

- Trường có bếp ăn được xây dựng kiên cố theo quy trình bếp một chiều, hợp vệ sinh, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn đúng quy định, có đủ đồ dùng dụng cụ phục vụ bán trú.

- Trường có 4/4 máy tính được kết nối internet phục vụ cho công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. 21/21 nhóm lớp được trang bị ti vi 4 inch*,* có hệ thống Internet, wifi đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành và công tác chăm sóc giáo dục trẻ

- Đồ dùng đồ chơi ở lớp 5 tuổi được trang bị đầy đủ, các lớp dưới 5 tuổi còn thiếu một số danh mục.

- Sân trường được lát gạch, bờ bao, cổng trường được xây dựng đảm bảo an toàn cho trẻ, công trình vệ sinh các lớp phù hợp với trẻ.

**3. Đánh giá chung**

*a. Thuận lợi:*

- Được sự chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT huyện, sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

- Cơ sở vật chất phòng học, phòng chức năng đầy đủ, trường lớp sạch sẽ.

- Đội ngũ CBGVNV trong trường có trình độ năng lực đáp ứng được yêu cầu chuẩn hiện nay; Giáo viên đoàn kết, tâm huyết với nghề, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp uỷ Chi bộ Đảng, Ban giám hiệu nhà trường.

*b. Khó khăn:*

- Giáo viên còn thiếu so với quy định, số giáo viên trong độ tuổi nuôi con nhỏ nhiều, nên khó khăn trong việc bố trí lớp cũng như việc phân công trực bán trú và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi ở các lớp dưới 5 tuổi còn thiếu một số danh mục theo quy định.

- Sân vườn chật nên việc thiết kế một số góc chơi cho trẻ thực hành trải nghiệm chưa thực hiện được.

- Nguồn kinh phí của nhà trường hạn chế nên việc mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi cho trẻ cũng gặp khó khăn.

- Một số phụ huynh đi làm ăn xa nhà, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc chăm giáo giáo dục trẻ chưa thường xuyên.

- Chưa phối hợp được với các giáo xứ đưa CTGDNM vào thực hiện và chưa vận động được trẻ 5 tuổi ở giáo xứ ra lớp.

**III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**Mục tiêu chung:**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí quản trị nhà trường về GDMN; tập trung đổi mới công tác quản lí nhà trường đảm bảo dân chủ kỷ cương, tăng cường phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý.

2. Tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, đẩy mạnh phát triểm chương trình GDMN phù hợp với điều kiện địa phương, xây dựng các mô hình điển hình về chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, thiết kế môi trường giáo dục theo hướng tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm ,phát triển thể chất; đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình: Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; Tiếp cận mô hình trường mầm non, tiên tiến theo xu thế hội nhập quốc tế.

4. Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, giảm 1 điểm trường để đưa 2 điểm về 1 điểm, tập trung huy đông các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hoá GDMN, nhằm đảm bào các điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

5. Tăng cường giải pháp hiệu quả chấn chỉnh hoạt động giáo dục mầm non tại các giáo xứ dòng tu, tập trung tuyên truyền, vận động trẻ 5 tuổi vùng giáo đến trường, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi, hướng đến phổ cập cho trẻ mẫu giáo, vận động các cơ sờ giáo dục mầm non ở vùng giáo đăng ký cấp phép hoạt động

6. Đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, bồi dưỡng, chuẩn hoá cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới, triển khai hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng

7. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó quan tâm đến trẻ em khu vực công nghiệp, trể thuộc đối tượng có hoàn cảnh khó khan, hộ nghèo, hộ cận nghèo

8. Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

9. Tiếp tục duy trì và giữ vững trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2023-2028

**IV. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC, CÁC CHUYÊN ĐỀ**

**1. Chương trình giáo dục chính khóa**

1.1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình trong năm học

*Dự kiến khung thời gian thực hiện các chủ đề năm học từng độ tuổi(P. lục 1)*

1.2. Kế hoạch hoạt động chăm sóc, giáo dục các độ tuổi*(Phụ lục 2)*

**2. Chương trình hoạt động giáo dục ngoài chính khóa.**

*- Làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo ( Phụ lục 4)*

**3. Kế hoạch thực hiện các chuyên đề** *(Phụ lục 6a)*

*3.1. Kế hoạch phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng*

*3.2. Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chủ đề “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện”, chuyên đề tôi yêu việt nam*

*3.3. Hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học*

*3.4. đồ dùng đồ chơi: sử dụng hiệu quả đồ dùng theo thông tư, đồ dùng thông minh, khai thác hiệu quả môi trường trong và ngoài lớp học*

**V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý nhà trường**

***1.1. Triển khai, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN***

*Chỉ tiêu:*

- 100% CBGVNV nắm được các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non.

- Tuyên truyền đến tận cha mẹ học sinh, tổ chức xã hội, cộng đồng các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non.

*\* Biện pháp :*

- Công khai các văn bản của cấp trên qua bảng tuyên truyền của trường, lớp, trong các đợt tập huấn, hội họp, trên các trang mạng, nhóm lớp để CBGVNV và phụ huynh được biết, cụ thể: Chương trình GDMN; Quyết định số 2082/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; Công văn số 1966 /SGD&ĐT - KHTC V/v hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024 - 2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Phối hợp tham mưu Cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách quy định về GDMN của các cấp. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về GDMN và khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025.

- Viết bài tuyên truyền và phối hợp với Ban văn hóa xã phát thanh vào buổi chiều thứ 2 và thứ 6 trong tuần.

- Đăng tải một số video, hình ảnh, bài viết chia sẽ qua zalo, facebook của các nhóm lớp, của trường.

***1.2. Đổi mới công tác quản lý***

*\* Chỉ tiêu:*

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, tạo môi trường làm việc đoàn kết, thống nhất;

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, tài sản, quản lý bán trú, các khoản thu đầu năm học.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khách quan, đúng quy trình.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo; cập nhật thông tin, số liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác, chất lượng

*\* Biện pháp*

- Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, phân quyền, gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. giao quyền tự chủ cho giáo viên trong xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhóm ,lớp đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định; xây dựng quy chế phối hợp giữa các cấp, các tổ chức, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ trẻ... để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ CS, GD trẻ;

- Quản lý, sử dụng, khai thác, lưu trữ hồ sơ sổ sách đảm bảo đầy đủ, khoa học, tinh gọn, tích hợp, đúng quy định; tuyệt đối không phát sinh thêm hồ sơ sổ sách trong nhà trường. ứng dụng tốt CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tăng cường đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan, tạo sự đồng thuận trong tài chính cũng như các hoạt động khác trong nhà trường.

- Tăng cường quản lý, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức và hoạt động ở các nhóm, lớp.

- Tăng cường chức năng của hội đồng trường: kiểm tra, giám sát. Chức năng của ban đại diện cha mẹ học sinh giám sát các hoạt động của nhà trường

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chuyên môn, cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

***1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với CBGVNV***

*\* Chỉ tiêu*

- 100% CBGV NV, các tổ, bộ phận trong nhà trường được kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Kiểm tra chuyên đề: 15 giáo viên/năm đạt 44,1%;

- 100% GV được kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, Hoạt động sư phạm theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn nhà trẻ, mẫu giáo: 2 lần/năm

- Kiểm tra tài chính: 2lần/năm;

- Kiểm tra công tác y tế trường học 1-2 lần/ năm

- Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học ở các nhóm, lớp: 2 lần/năm

- Kiểm tra, giám sát thường xuyên VSATTP, công tác bán trú.

*\* Biện pháp*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. Thành lập Ban kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban kiểm tra.

+ Kiểm tra tài chính trường: Giao cho Ban thanh tra nhân dân kiểm tra theo từng kỳ và kiểm tra đột xuất nếu cần thiết.

      + Kiểm tra đột xuất:  Các đồng chí trong BGH, ban thanh tra nhân dân cùng kết hợp tổ chức thực hiện. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, chương trình thời gian biểu và thực hiện chế độ ăn của trẻ, từ đó có biện pháp giúp đỡ, khắc phục kịp thời những hạn chế

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã kiểm tra bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP

- Phối hợp với BCHHCMHS giám sát nguồn thực phẩm đưa vào nhà trường, giám sát bữa ăn của trẻ, giám sát nguồn vận động tài trợ-

**2. Thực hiện kế hoạch, Chương trình giáo dục nhà trường**

***2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường***

*\*Chỉ tiêu:*

**-** Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non, cụ thể, phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

***-*** Điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 phù hợp với tình hình kinh tế địa phương và điều kiện của nhà trường.

- Phổ biến, công khai kế hoạch giáo dục nhà trường đến tận CBGVNV, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- Đạt mục tiêu, yêu cầu theo quy định của Chương trình GDMN

*\*Biện pháp:*

- Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch giáo dục theo quy định tại khoản 1, Điều 8, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP;

- Hội đồng trường rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 sát với tình hình kinh tế của địa phương và điều kiện thực tế của trường

- BGH, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tích hợp nhiều nội dung cho Trẻ Mẫu giáo làm quen với tiếng Anh; Các chuyên đề thực hiện trong năm; chương trình hoạt động ngoài chính khóa… đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện của trẻ, phù hợp với tình hình thực tế, có tính khả thi, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục các độ tuổi đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, đảm bảo mục tiêu giáo dục ở các độ tuổi.

- Hàng quý, hội đồng trường phối hợp với ban đại diện CMHS, cộng đồng thực hiện việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh và công khai kế hoạch giáo dục của nhà trường

***1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

*\*Chỉ tiêu:*

*-*100% nhóm lớp thực hiện Chương trình GDMN theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT và đánh giá việc thực hiện Chương trình 01 lần/chủ đề.

- 100% giáo viên chủ động trong việc phát triển chương trình giáo dục nhóm lớp theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm;

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ sinh hoạt hàng ngày, đảm bảo các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định;

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo tham gia các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, cụ thể trẻ 3 tuổi, 4 tuổi tham quan cánh đồng lúa; Trẻ 5 tuổi tham quan Đài tưởng niệm của xã.

- Tổ chức cho trẻ các hoạt động trải nghiệm thông qua các ngày hội, ngày lễ: Bé vui trung thu; Ngày hội của cô; Bé vui đón tết nguyên đán; Bé với an toàn giao thông; Bé sẵn sàng vào lớp một.

*\*Biện pháp:*

- Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình GDMN, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường

và khả năng, nhu cầu của trẻ. Giao quyền chủ động cho giáo viên phát triển chương trình theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm;

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch; Qua các chủ đề rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình đảm bảo nghiêm túc để điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường lựa chọn các hoạt động trải nghiệm phù hợp với từng độ tuổi, phù hợp với chủ đề và đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và an toàn tuyệt đối cho trẻ;

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, các ban ngành đoàn thể tổ chức các hoạt động tập thể; và tổ chức các hoạt động giáo dục khác phù hợp với điều kiện của trường, theo quy định của pháp luật;

***1.3. Thực hiện Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống***

*\*Chỉ tiêu:*

+ 40% trẻ mẫu giáo 4 tuổi và 5 tuổi được làm quen tiếng Anh.

*\*Biện pháp:*

- Tuyên truyền phụ huynh về chương trình làm quen Tiếng Anh trong nhà trường và cho phụ huynh tự nguyện đăng ký cho trẻ tham gia.

- Lựa chọn, sử dụng chương trình “ Five steps of Eng lish” của trung tâm Anh ngữ ODC đã được Sở GD&ĐT thẩm định. Phối hợp các Trung tâm Anh ngữ xây dựng kế hoạch, bố trí sắp xếp phòng học, lịch hoạt động khoa học, phù hợp. Thực hiện cam kết chuẩn đầu ra đảm bảo chất lượng phù hợp từng độ tuôi.

- Nâng cao chất lượng Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống, tiếp cận công nghệ số... phù hợp với mục tiêu của Chương trình GDMN;

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày phù hợp với độ tuổi.

- Nhà trường tổ chức các chương trình linh hoạt vào các thời điểm khác nhau trong ngày, đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường, có sự đồng thuận của phụ huynh và đạt được mục tiêu của việc tổ chức các hoạt động cũng như mục tiêu của Chương trình Giáo dục Mầm non;

**3. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

***3.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh***

*\*Chỉ tiêu*

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xẩy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm và tai nạn thương tích trong trường học

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các phương án phòng, chống và ứng phó hiệu quả do thiên tai gây ra.

- 100%nhóm lớp thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống bão, lũ.. theo sự chỉ đạo của các cấp quản lý.

- Năm học 2024 -2025 phấn đấu đạt các tiêu chí về trường học an toàn và được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- 100% CB,GV,NV có kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng cháy, chữa cháy, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu đối với trẻ em.

- 100% nhóm lớp cam kết không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi trẻ ở trường.

*\*Biện pháp*

-Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

- Nhà trường xây dựng phương án phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh; Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu lựa chọn các nhà cung ứng thực phẩm, giao nhận, sơ chế, chế biến đảm bảo đúng quy trình. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, các trang thiết bị trong và ngoài nhóm, lớp để có kế hoạch tu sửa, bảo dưỡng kịp thời;

-Phối hợp với trạm y tế tập huấn cho CBGVNV các kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu đối với trẻ em, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch;

- Phối hợp với lãnh đạo địa phương định kỳ kiểm tra VSATTP trong nhà trường; Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh phân công người kiểm tra giám sát tại bếp ăn, giám sát bữa ăn của trẻ thường xuyên và đột xuất.

- Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, chú ý đến trẻ khuyết tật và trẻ có đặc điểm cá biệt, không kỳ thị trẻ, không phân biệt đối xử không công bằng,

- Phối hợp Công an xã đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường, thực hiện cổng trường an toàn giao thông; Tập huấn công tác phòng chống cháy nổ đến tận CBGVNV.

***3.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non.***

*\* Chỉ tiêu*

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường, mức ăn 20.000 đ/trẻ/ngày

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khoẻ định kì 2 lần/năm; Đối với trẻ MG cân và theo dõi sức khỏe qua biểu đồ cân nặng 3 tháng/lần; đo và theo dõi biểu đồ chiều cao 6 tháng/lần, riêng trẻ nhà trẻ cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ 3 tháng/lần; Trẻ được uống vitamin A; tiêm chủng phòng bệnh theo độ tuổi.

- 100% các nhóm, lớp đảm bảo đầy đủ các đồ dùng cá nhân, đồ dùng bán trú cho trẻ theo qui định và thực hiện tốt công tác vệ sinh đúng qui định.

- 100% trẻ vệ sinh cá nhân hàng ngày sạch sẽ. 100% Trẻ 4, 5 tuổi biết tự vệ sinh cá nhân và có kỹ năng tự phục vụ bản thân.

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi dưới 3,5% vào cuối năm học.

- 100% nhóm lớp, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày.

*\* Biện pháp*

- Tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ ăn bán trú. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, công tác xuất nhập thực phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xây dựng và thực hiện thực đơn ăn bán trú theo tuần, theo mùa hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định. Sử dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng do công ty Viettec cung cấp để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm kiểm thực ba bước; Công khai minh bạch hàng ngày về chế độ ăn của trẻ trên bảng tin của nhà trường để phụ huynh nắm bắt.

- Tuyên truyền, phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý cho trẻ SDD.

- Phối hợp với trạm y tế KSK 2 lần (tháng 10, tháng 4); cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ vệ sinh hàng ngày của trẻ; tăng cường giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế;

***3.3. Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục***

*\* Chỉ tiêu.*

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện tốt các mô hình “*Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ*”; “*Hướng dẫn tổ chức các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học*”. triển khai mô hình “*Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong trường*”

-100% trẻ được đánh giá sự phát triển theo mục tiêu và theo các lĩnh vực giáo dục ở cuối độ tuổi; Các lĩnh vực phát triển đạt từ 96% trở lên đối với trẻ mẫu giáo và từ 93 % trở lên đối với trẻ nhà trẻ.

-Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 97- 98,5%. Trẻ dưới 5 tuổi đạt 93-95%;

- Tỷ lệ bé ngoan đạt 96%; Bé sạch 100%.

- Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%;

- Lồng ghép, tích hợp có hiệu quả các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục giới, an toàn giao thông, kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

*\* Biện pháp*

- Nhà trường rà soát, lựa chọn các nội dung Bộ tiêu chí của Chuyên đề

“ *Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” để triển khai, trong đó:

+ Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Lựa chọn, áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEM phù hợp với mục tiêu, nội dung của Chương trình GDMN và điều kiện trường, lớp.

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường trong lớp theo hướng mở, tận dụng các nguyên phế liệu thiên nhiên thiết kế các bài tập phù hợp với độ tuổi; Khắc phục triệt để tình trạng xây dựng môi trường mang nặng hình thức, trưng bày. Khai thác, sử dụng hiệu quả ĐDĐC theo quy định

- Nhà trường rà soát Bộ tiêu chí “*Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non*” để xây dựng nội dung, hình thức phối hợp phù hợp với thực tế địa phương, nhằm huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân cùng chung tay thực hiện công tác CSGD trẻ.

- Phối hợp với công an triển khai mô hình “*Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong trường*”. Phối hợp các ban ngành cấp xã, ban đại diện CMHS, trường Tiểu học tổ chức hoạt động trải nghiệm “ *Bé vui đón Tết*” vào tháng 1/2025; Sân chơi Bé với ATGT; tham quan Cánh đồng lúa, sân chơi “*Bé sẵn sàng vào lớp một*” tham quan trường Tiểu học.

- Chỉ đạo GV đánh giá sự phát triển của trẻ đúng với khả năng của trẻ, tăng cường phối hợp phụ huynh trong đánh giá trẻ cuổi chủ đề, cuối giai đoạn, công khai kết quả đánh giá trẻ trên bản tin và ở góc tuyên truyền các lớp; nhà trường không tạo áp lực cho trẻ và giáo viên trong quá trình đánh giá.

- Chỉ đạo nhóm, lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập lựa chọn nội dung GD phù hợp với loại khuyết tật. Tuyên truyền tư vấn, hỗ trợ phụ huynh để phát hiện và can thiệp sớm trẻ em khuyết tật và phối hợp trong việc đánh giá sự tiến bộ của trẻ qua từng tháng, từng chủ đề. Đảm bảo kịp thời về chế độ chính sách cho trẻ khuyết tật.

- Tăng cường tuyên truyền, phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, sân chơi của trẻ về giáo dục ATGT, Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; duy trì tốt “Cổng trường an toàn giao thông”. Triển khai hướng dẫn, thực hiện các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong chương trình GDMN

**4. Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

***4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi***

*\*Chỉ tiêu:*

- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

- Đạt phổ cập giáo dục TENT năm 2024.

*\*Biện pháp*

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch PCGDMNTNT năm 2024 đảm bảo vững chắc và chất lượng.

- Phối hợp với ban chỉ đạo phổ cập của xã, phối hợp với trường Tiểu học tổ chức điều tra, rà soát, thống kê số liệu trẻ dưới 6 tuổi, cập nhật, xử lý số liệu đảm bảo chính xác kịp thời.

- Thực hiện đúng các loại hồ sơ và quy trình kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

- Bố trí giáo viên có năng lực chuyên môn, ưu tiên đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học cho các lớp 5 tuổi đủ theo quy định.

- Tổ chức hội thảo phụ huynh có con 5 tuổi để tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn phụ huynh về nội dung CSGD, chuẩn bị các điều kiện cho trẻ vào lớp một.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em

***4.2. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng GD và xây dựng trường chuẩn quốc gia***

*\* Chỉ tiêu*

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

*\* Biện pháp*

- Kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn, tập trung xây dựng, sửa chữa CSVC đảm bảo duy trì chất lượng trường MN đạt chuẩn quốc gia theo quy định;

- Đầu năm học BGH chỉ đạo các bộ phận và nhóm lớp kiểm kê, rà soát đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT) để xây dựng kế hoạchbổsungkịp thời nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối , nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Rà soát, bổ sung hồ sơ minh chứng, lưu trữ đầy đủ, khoa học.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương, sát nhật 2 cụm trường về 1 điểm, xây dựng một số hạng mục đảm bảo theo quy định.

**5. Củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ**

***5.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN và giáo viên***

***5.1.1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực***

*\*Chỉ tiêu*

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức nhà giáo: Tác phong, trang phục, phát ngôn chuẩn mực, giao tiếp, ứng xử văn hóa...

-100% CBGVNV tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo quy định, tham gia bồi dưỡng thường xuyên học tập các modun, khai thác thông tin qua mạng;

- 100% giáo viên được dự giờ 2-3 lần/năm để bồi dưỡng về đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục, điều chỉnh kế hoạch phù hợp, đáp ứng nhu cầu, khả năng của trẻ, điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trong năm học mỗi tổ xây dựng 2-3 hoạt động giáo dục để dự giờ và rút kinh nghiệm.

*\*Biện pháp*

- BGH thường xuyên nhắc nhở GVNV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức nhà giáo, ứng xử thân thiện với đồng nghiệp, gần gũi yêu thương học sinh, tôn trọng phụ huynh; Lời nói luôn chuẩn mực trong mọi hoàn cảnh; Trang phục lịch sự phù hợp với môi trường giáo dục; Không sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, bình luận những thông tin, những hình ảnh sai trái hoặc làm ảnh hưởng xấu đến nhà trường. Nếu GVNV có biểu hiện vi phạm thì chấn chỉnh kịp thời,

- BHG nhà trường tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ thêm kinh phí cho CBGVNV tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của ban cốt cán chuyên môn nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn lựa chọn nội dung sinh hoạt phù hợp với thực tế, như: Khai thác tài liệu qua các trang mạng chính thống; Cắt ghép hình ảnh, âm thanh từ Cap Cut; Canva, thiết kế môi trường trong và ngoài lớp theo hướng mở; Tổ chức 2-3 hoạt động cho trẻ trải nghiệm để rút kinh nghiệm.

- Phối hợp với công đoàn xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá xếp loại giáo viên. Thực hiện đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo chuẩn NN đảm bảo sát, đúng.

**5.1.2. *Thực hiện việc chuẩn hóa và chế độ chính sách cho đội ngũ***

*\*Chỉ tiêu:*

- Đảm bảo tỷ lệ 1.76 giáo viên/lớp

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN: Loại Tốt: 60%; Loại khá 40%.

- Xếp loại CBQL theo chuẩn NN loại Tốt: 02 cô, tỷ lệ 100%

- Xếp loại viên chức theo NĐ 90/2020/NĐ-CP: HTXSNV: 9 cô, tỷ lệ 24%; HTTNV: 25 cô, tỷ lệ 6%8. KHTNV: 3 tỷ lệ 3%

- 100% CBGVNV đảm bảo các chế độ chính sách; chế độ nhân viên nấu ăn đảm bảo theo quy định vùng.

*\*Biện pháp:*

- BGH xây dựng kế hoạch, động viên giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn

- Tham mưu với PGD định biên số giáo viên đảm bảo theo quy định, phân công sử dụng đội ngũ phù hợp, hiệu quả.

- Đánh giá, xếp loại CB, GV, NV theo chuẩn đảm bảo sát đúng, công khai, dân chủ, tạo động lực thi đua trong nhà trường;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên, nhân viên, thỏa thuận với phụ huynh trả chế độ cho nhân viên nấu ăn đảm bảo theo quy định vùng.

***5.2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp***

***a. Quy mô phát triển số lượng***

*\* Chỉ tiêu*

Tổng số: 21 nhóm, lớp.

Tổng số trẻ: 585/1.323 cháu, tỷ lệ 44.2%; trong đó:

Nhà trẻ: 02 nhóm 50/228 cháu, tỷ lệ 21.9 %

Mẫu giáo 19 lớp, tổng số trẻ 535/ 1.095 cháu, tỷ lệ 48,9%, cụ thể:

+ 3 tuổi 5 lớp, số trẻ 123/318, tỷ lệ 38,6 %

+ 4 tuổi 6 lớp, số trẻ 179/366, tỷ lệ 21,5 %

+ 5 tuổi 8 lớp, số trẻ 233 học ở trường và 178 học ở nhà thờ và nơi khác/411, tỷ lệ 100 %

*\* Biện pháp*

- Phân công giáo viên về tận từng xóm để điều tra số trẻ trong độ tuổi, đặc biệt là trẻ đầu cấp( trẻ 2 tuổi) trên cơ sở đó BGH xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo trên loa truyền thanh xã, xóm để phụ huynh nắm bắt; nắm bắt tiếp cận từng phụ huynh có trẻ 5 tuổi đặc biệt là trẻ vùng giáo để vận động trẻ ra lớp.

-Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và các tổ chức đoàn thể trong xã, ban xóm huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi, đạt chỉ tiêu kế hoạch, tuyên truyền phụ huynh đưa trẻ đi học chuyên cần.

-Thu nhận hồ sơ của trẻ mới vào trường, danh sách phân trẻ về nhóm lớp, lịch tựu trường và các hoạt động trong những ngày đầu năm học mới (chuẩn bị cho “Ngày hội đến trường của bé”, ngày tết trung thu...). Phân công giáo viên phụ trách nhóm lớp phù hợp với khả năng, hoàn cảnh và điều kiện của từng giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2024 - 2025 đã được cấp trên phê duyệt; xây dựng kế hoạch phát triển năm học 2025 - 2026 sát với thực tế, phù hợp xu thế phát triển, đảm bảo theo quy định;

***5.2.2. Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, ĐDĐC; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN***

*\* Chỉ tiêu*

- 100% nhóm lớp đủ trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo danh mục tại Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT năm 2015.

-100% trẻ có đủ đồ dùng học liệu theo quy định.

- Bổ sung thêm bàn cho tất cả các lớp, mua ti vi ở lớp 5TA, 5TD mua sắm một số đồ dùng theo thông tư ở tất cả các lớp, đồ dùng thông minh, làm 2 sân bóng mini ở 2 cụm cho trẻ hoạt động giáo duc thể chất.

**\*** *Biện pháp*

***-***Tham mưu với các cấp lãnh đạo xin chủ trương vận động tài trợ để bổ sung CSVC, đồ dùng đồ chơi như: nâng cấp khu trãi nghiệm cụm 1, đổ đát phía sau các lớp học cụm 1, mua ti vi cho 2 lớp 5TA,5TD, sữa nhà vệ sinh lớp 4TC, CPU lớp NTB, bộ loa cụm 2, làm sân bóng nhân tạo 2 cụm, mua gôn sân bóng cụm 1 và quần áo đá bóng 2 cụm,...(nguồn tài trợ)

- Bổ sung thêm bàn học ,thảm ngủ cho trẻ và thay thế hệ thống quạt điện , bóng điện hư hỏng( nguồn thường xuyên)

-Thực hiện công tác mua sắm TTB, ĐDĐC theo TT 47/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đảm bảo trẻ có đủ tài liệu, học liệu cần thiết để dạy học theo quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý giáo dục, phụ huynh về quyết định lựa chọn các danh mục tài liệu, học liệu, đồ chơi được sử dụng trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên tư vấn, hỗ trợ phụ huynh lựa chọn mua tài liệu, học liệu tham khảo nếu có nhu cầu riêng, không mua và sử dụng ĐDĐC, học liệu không đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS đánh giá đúng thực trạng CSVC hiện có;

**6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

*\* Chỉ tiêu*

- Huy động các nguồn lực xã hội, phối hợp với phụ huynh cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm đồ dùng, huy động ngày công, hiện vật, đảm bảo điều kiện để nâng cao chất lượng CSGD trẻ

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công an xã tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm:“ *Bé vui đón tết nguyên đán*” và sân chơi “ *Bé với an toàn giao thông*”

- Phối hợp với trung tâm Anh ngữ ODC tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động “ Bé vui học Tiếng Anh”

- Triển khai mô hình “ Trường giúp trường” “ Lớp giúp lớp” trong việc thiết kế môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, hướng đến xây dựng mô hình lớp học tiên tiến

- Vận dụng mô hình, phương pháp giáo dục STEM trong thực hiện chương trình giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu GDMN và điều kiện thực tế của nhà trường;

*\*Biện pháp*

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, vận động tài trợ nhằm tăng cường nguồn lực đóng góp từ các tổ chức, cá nhân để xây dựng CSVC, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn vận động tài trợ theo quy định;

- Thực hiện mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng nhằm huy động các tổ chức, cá nhân ủng hộ nguồn lực (ngày công, hiện vật, kinh phí…) đầu tư xây dựng môi trường giáo dục hiệu quả;

- Khuyến khích giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi qua các trang mạng từng bước áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ;

- Tham mưu với chuyên môn PGD mời đội ngũ cốt cán về giúp trường thiết kế môi trường trong và ngoài lớp. Chỉ đạo các nhóm, lớp trong trường hỗ trợ nhau trong xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

**7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

*\* Chỉ tiêu*

-100% CBGVNV ứng dụng công nghệ thông tin trong CSGD trẻ và gửi Kế hoạch CSGD trẻ trên google drive.

- 100% nhóm,lớp sử dụng phần mềm quản lý bán trú Viettec để theo dõi kết quả cân đo, điểm danh trẻ.

- Thực hiện thu học phí và các khoản thu khác qua tài khoản ngân hàng.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm trong công tác quản lý giáo dục trẻ: Phần mềm quản lý nhân sự, quản lý trẻ em…

*\*Biện pháp*

- Chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong việc lập kế hoạch giáo dục, thiết kế các hoạt động giáo dục, giáo án điện tử...chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử đối với kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Chỉ đạo nhân viên y tế khai thác hiệu quả phần mềm quản lý bán trú để hướng dẫn giáo viên ứng dụng cân đo, điểm danh trẻ trên phần mềm.

- Khai thác kho tài liệu, học liệu về GDMN qua các trang mạng chính thống để vận dụng vào kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhóm lớp.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBQL, GV, NV.

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

*\*Chỉ tiêu*

- 100% nhóm, lớp viết và đưa tin về kết quả CSGD trẻ và các hoạt động của lớp theo từng chủ đề để phụ huynh năm bắt.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về Chương trình giáo dục mầm non

- Tuyên truyền các chế độ chính sách liên quan đến giáo dục mầm non như chế độ miễn học phí cho trẻ 5 tuổi, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ các đối tượng khác; Tuyên truyền về các khoản thu dịch vụ bán trú theo Nghị quyết 31/2020 của UBND Tỉnh Nghệ An. Đề án phát triển GDMN

- Tuyên truyền công tác phòng chống suy dinh dưỡng; thừa cân, béo phì. Tuyên truyền phổ biến kiến thức phòng, chống dịch bệnh, cách xử trí khi bị ho, sốt..

- Tuyên truyền kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ít nhất 3 lần/năm.

*\*.Biện pháp*

- Thành lập Ban truyền thông trong nhà trường; bồi dưỡng các kỹ năng về quay video, chụp ảnh, viết tin bài..

- Đa dạng các hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp; khai thác hiệu quả, đúng quy định của pháp luật các ứng dụng zalo, Facebook... để truyền thông về GDMN.

- Chuẩn bị tốt các nội dung họp phụ huynh và đổi mới hình thức họp để tạo sự đồng cảm, chia sẻ của phụ huynh trong thực hiện các hoạt động của trường.

- Hướng dẫn giáo viên XD góc tuyên truyền một cách sáng tạo thu hút sự quan tâm của phụ huynh tới các nội dung cần tuyên truyền.

- Phối hợp với Ban văn hóa xã tăng cường công tác truyền thông qua hệ thống loa phát thanh.

**9. Công tác khác**

***9.1.Công tác thi đua khen thưởng***

*a.Chỉ tiêu:*

- 100% CBGVNV đăng ký thi đua đầu năm và được bình xét thi đua theo quy định.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng công khai, dân chủ, công bằng, khách quan.

*b,Biện pháp:*

*-* Trên cơ sở công văn hướng dẫn thi đua của ngành, đầu năm học nhà trường cùng với công đoàn xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp theo nhiệm vụ năm học, cuối năm rà soát các tiêu chí gắn với kết quả đạt được để bình xét thi đua.

- Công đoàn thực hiện theo dõi thi đua hàng tháng, công khai bàn bạc thống nhất, sơ tổng kết định kỳ, thực hiện theo dõi thi đua, bình xét thi đua công khai, minh bạch, hợp lý, đúng quy định; biểu dương kịp thời cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

***9.2 Công tác dân chủ cơ sở***

*a) Chỉ tiêu*

- Xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

***-*** Bổ sung quy chế dân chủ, kiện toàn bộ máy của nhà trường, phân công trách nhiệm cho từng cán bộ đảng viên, giáo viên để thực hiện tốt nhiệm vụ học năm học.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai các nội dung theo Thông tư 36/2017TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT.

***-***Tiếp tục phát huy quyền dân chủ của CBGVNV và phụ huynh trong nhà trường.

*b) Biện pháp:*

- Đầu năm học BGH xây dựng và phổ biến đầy đủ kịp thời đến CBGVNV và cha mẹ học sinh về các kế hoạch; các nội quy, quy chế và những nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi, chế độ của CBGVNV và học sinh.

- Hiệu trưởng công khai đầy đủ các hoạt động của nhà trường: Công khai chất lượng giáo dục; CSVC, thu chi tài chính…bằng các hình thức niêm yết trên bản tin, thông báo tại các cuộc họp CBGVNV, cuộc họp phụ huynh…

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể sinh hoạt có chất lượng, dân chủ trong bàn bạc chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, thường xuyên phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động . - Nâng cao trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân trong việc thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS thu thập ý kiến đóng góp từ các bậc phụ huynh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.Chế độ công tác**

*Cơ chế phối hợp:* Công đoàn Phối hợp cùng với nhà trường xây dựng Bộ quy chế: Quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy nhà trường, quy tắc ứng xử... Tổ chức các ngày hội, ngày lễ trong năm.Vận động CB- GV- NV thực hiện nghiêm túc công tác KHHGĐ, xây dựng và đăng ký gia đình văn hóa. Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đoàn kết.

Chi đoàn thanh niên cùng với nhà trường thúc đẩy các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Tham gia đầy đủ các phong trào do các cấp tổ chức. Cùng với công đoàn tổ chức tốt các ngày lễ, hội trong năm cho trẻ trong trường. Chăm sóc bồn hoa, cây tạo môi trường Xanh- sạch- đẹp.

*Cơ chế công khai, minh bạch:* Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế làm việc của nhà trường, công khai minh bạch theo đúng các văn bản hướng dẫn.

**2.Chế độ kiểm tra, giám sát**

- Nhà trường thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch và ban hành quyết định kiểm tra. Kiểm tra các hoạt động trong nhà trường, kết hợp kiểm tra các chuyên đề.

- Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hiện tượng vi phạm.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS giám sát tại bếp ăn bán trú, lập biên bản và lưu hồ sơ đầy đủ.

**3. Phân công nhiệm vụ**

a) Ban giám hiệu: Tham mưu xây dựng CSVC, mua sắm bổ sung trang thiết

bị dạy học và tạo điều kiện cho các thành viên trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện chương trình CSGD trẻ duới sự chỉ đạo của cấp trên.

b)Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng: Lên kế hoạch kịp thời sát đúng với tổ mình.Tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm về chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt CM đúng lịch, đúng mục tiêu đề ra.

c)Giáo viên, Nhân viên: Các thành viên trong đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch theo chức trách nhiệm vụ được phân công, đoàn kết cộng sự tốt, .trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc nhà trường sẽ điều chỉnh bổ sung cho phù hợp

d) Công đoàn, Đoàn TN: Công đoàn phối hợp tốt với tổ chuyên môn chỉ đạo ban thanh tra nhân dân hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ thúc đẩy các phong trào, các hoạt động của nhà trường.

Nơi nhận **T.M** **HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

 - Phòng GD&ĐT **CHỦ TỊCH**

- UBND xã;;

 - Lưu VT

:

**Cung Thị Nhạ**

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và Tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ được phân công** |
| 1 | Cung Thị Nhạ | Hiệu trưởng | - Phụ trách chung  - Kiêm bí thư chi bộ, phụ trách công tác Đảng.  - Chủ tịch hội đồng thi đua trường, chỉ đạo CM Khối Nhà trẻ + 3 tuổi  - Chủ tịch hội đồng tự đánh giá chất lượng trường mầm non.  - Phó ban chỉ đạo phổ cập trẻ 5 tuổi  - Chỉ đạo công tác viết sáng kiến kinh nghiệm  - Phụ trách công tác tài chính – tài sản  - Chủ tịch HĐKH trường – chỉ đạo công tác vận động tài trợ.  - Trưởng ban chỉ đạo XDMT thân thiện, học sinh tích cực.  - Trưởng ban y tế học đường  - Chủ tịch hội đồng trường. |
| 2 | Hồ Thị Thanh | P.Hiệu trưởng | - Kiêm phó bí thư chi bộ.  - Phụ trách chuyên môn 2 khối 4T và 5T  - Trực tiếp chỉ đạo chuyên môn khối MG.  - Chỉ đạo công tác bán trú.  - Phó chủ tịch hội đồng khoa học trường  - Phó ban chỉ đạo XDMT thân thiện, học sinh tích cực.  - Chịu trách nhiệm quản lý tài sản nhà trường  - Phó ban phổ cập trẻ 5 tuổi ( chịu trách nhiệm chính phụ trách phần mềm phổ cập)  - Phó chủ tịch Hội đồng trường  - Phó chủ tịch hội đồng tự đánh giá chất lượng trường mầm non.  - Hỗ trợ về các loại hồ sơ công đoàn |
| 3 | Võ Thị Liệu | Kế toán- Văn phòng | - Phụ trách hồ sơ thu – chi tài chính nhà trường  - Thành viên của ban đánh giá trường mầm non  - Phụ trách phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm thuế, Phần mềm Misa, Phần mềm CS dữ liệu ngành, phần mềm bảo hiểm.  - Thành viên hội đồng trường.  - Thành viên hội đồng thi đua khen thưởng |
| 4 | Hoàng Thị Minh | Y tế – Thủ quỹ | - Phó ban y tế học đường ( sơ cứu ban đầu cho trẻ, cấp phát thuốc)  - Trưởng ban công tác vệ sinh môi trường.  - Thành viên ban kiểm định chất lượng  - Kiêm thủ kho nhà bếp  - phụ trách phần cân đo )  - Quản lý hồ sơ quản lý trẻ em.  - Thủ quỹ nhà trường |
| 5 | Phạm Thị Thu | Văn thư | - Chịu trách nhiệm chính trong phần mềm dinh dưỡng viettec.  - Phụ trách phần mềm CSDL ngành  - Chịu trách nhiệm cập nhật công văn đi- đến, thông tin báo cáo |
| 6 | Nguyễn Thị Thu | GV, Tổ trưởng CM mẫu giáo | - Phụ trách lớp 5 tuổi G  - Tổ trưởng chuyên môn MG  - Thành viên ban phổ cập trẻ 5 tuổi  - Thành viên ban tự đánh giá trường MN  - Thành viên hội đồng thi đua khen thưởng  - Thành viên hội đồng trường  - Chủ tịch công đoàn  - Thành viên ban XDMT thân thiện, học sinh tích cực.  - Thành viên ban vận động tài trợ  - Chịu trách nhiệm về các loại hồ sơ công đoàn |
| 7 | Trần Thị Hằng | Tổ phó tổ MG | - Phụ trách lớp 4 tuổi A  - Thành viên ban phổ cập trẻ 5 tuổi  - Thành viên ban tự đánh giá kiểm định chất lượng trường.  - Thành viên ban vận động tài trợ  - Thành viên ban XDMT thân thiện, học sinh tích cực. |
| 8 | Nguyễn Thị Nhung | Giáo viên- Tổ trưởng tổ nhà trẻ | - Phụ trách lớp 3TE  - Thành viên ban vận động tài trợ  - Thành viên ban XDMT thân thiện, học sinh tích cực.  - Thành viên tự đánh giá kiểm định chất lượng |
| 9 | Trần Thị Thanh | GV, Tổ phó CM nhà trẻ | - Phụ trách lớp NT A  - Tổ phó CM NT  - Thành viên ban phổ cập  - Thành viên ban tự đánh giá kiểm định chất lượng trường.  - Thành viên ban vận động tài trợ  - Thành viên hội đồng trường |
| 10 | Nguyễn Thị Hiên | Giáo viên | - Phụ trách lớp 5TA |
| 11 | Lê Thị Phương | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TA |
| 12 | Ng T Hồng Giang | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TB |
| 13 | Lê Thị Huynh | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TB |
| 14 | Nguyễn Thị Huệ | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TC |
| 15 | Phan Thị Quỳnh | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TC |
| 16 | Nguyễn Kim Huệ | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TD |
| 17 | Hồ Thị Lương | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TD |
| 18 | Võ Thị Hằng | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TE |
| 19 | Nguyễn Thị Nhàn | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TE |
| 20 | Nguyễn Thị Lan trinh | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TG |
| 21 | Đặng Thị Ngân | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TH |
| 22 | Phan Thị Thủy | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TH |
| 23 | Hồ Thị Kim Thoa | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TI |
| 24 | Hoàng Thị Liệu | Giáo viên | Phụ trách lớp 5TI |
| 25 | Nguyễn Thị Ngân | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TA |
| 26 | Phạm Thị Hoài | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TB |
| 27 | Nguyễn Thị Hạnh | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TB |
| 28 | Võ Thị Lài | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TC |
| 29 | Nguyễn Thị Đào | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TH |
| 30 | Nguyễn Thị Hoan | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TC+4TH |
| 31 | Nguyễn Thị Hoa | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TD |
| 32 | Nguyễn Thị Lan | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TD+ 4TE |
| 33 | Võ Thị Hảo | Giáo viên | Phụ trách lớp 4TE |
| 34 | Hoàng Thị Luân | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TA |
| 35 | Phạm Thị Nguyệt | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TA |
| 36 | Nguyễn Thị Hoài | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TB |
| 37 | Đặng Thị Thanh Yên | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TB |
| 38 | Nguyễn Thị Liên | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TC |
| 38 | Hồ Thị Hoa | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TC |
| 39 | Nguyễn Thị Vinh | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TD |
| 40 | Lê Thị Lý | Giáo viên | Phụ trách lớp 3TE |
| 41 | Hồ Thị Tâm | Giáo viên | Phụ trách lớp 2TA |
| 42 | Phan Thị Tình | Giáo viên | Phụ trách lớp 2TB |
| 43 | Nguyễn Thị Hà | Giáo viên | Phụ trách lớp 2TB |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM HÀNG THÁNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung các hoạt động** | **Tổ chức thực hiện** |
| **Tháng 8/2023** | - Điều tra trẻ trong độ tuổi, tuyển sinh trẻ vào trường  - Lao động, VS toàn trường  - Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch vận động tài trợ  - Chuẩn bị các điêu kiện cho khai giảng năm học mới và “Ngày hội đến trường của bé”;  - Tập huấn bồi dưỡng chính trị hè 2024  - Tham dự hội nghị tổng kết NVNH do huyện tổ chức | - CBQL, GVNV  - CB, GV, NV  - BHV, TTCM, KT  - CB GVNV  - CB GVNV  - HT |
| **Tháng 9/2024** | - Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé “  - Duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025  - Hoàn chỉnh hồ sơ phổ cập năm 2024;  - Tổ chức cân, đo; lập biểu đồ theo dõi chiều cao và cân nặng cho trẻ;  - Tổ chức ngày hội tết Trung thu cho trẻ.  - Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 do phòng GD tổ chức  - Kiểm tra nề nếp trẻ, VS cá nhân trẻ ở các nhóm, lớp,  - Họp phụ huynh đầu năm  - Hội nghị cán bộ viên chức, Người lao động;  **-** Kiểm tra Hồ sơ GV lần 1 | - CBGVNV  - HT  -Tổ phổ cập  - Giáo viên, y tế  - CBGVNV  - BGH, TCM  -BHV  - CBGVNV  - CBGVNV |
| **Tháng 10/2024** | - Tổ chức khám sức khỏe lần 1 cho trẻ và báo cáo số liệu trẻ suy dinh dưỡng đầu năm về phòng;  - Kiểm tra xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động ở các nhóm lớp  - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm;  - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng;  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam 20/10  - Kiểm tra công tác thu- chi đầu năm. | - T Y tế , Giáo viên  - BGH+ TCM  - BGH+ TCM  - BGH  - C. đoàn, chi đoàn  - BGH, GV |
| **Tháng 11/2024** | - Tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam 20/11  - Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ các nhóm lớp.  - Hoàn thành hồ sơ phổ cập năm 2024  -Thi giáo viên giỏi cấp trường  - Thi thiết kế và khai thác môi trường cho trẻ hoẹt động | - CB, GV, NV  - BHV  - HP- Tổ phổ cập  - GV |
| **Tháng 12/2024** | **-** Kiểm tra nội bộ GV ( kiểm tra chuyên đề)  - Cân, đo theo dõi SK qua biểu đồ lần 2  - Thi thiết kế môi trường trong và ngoài lớp cho trẻ hoạt động cấp huyện  - Tổ chức múa hát tập thể chào mừng “Ngày thành lập quân đội nhân Việt Nam 22/12;  - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường;  - Duyệt đề cương sáng kiến kinh nghiệm;  - Kiểm tra thăm lớp, dự giờ | - Tổ kiểm tra  - Giáo viên, y tế  - BGH+ Cốt cán CM  - GV- HS  - CCCM  - HĐKH  - BGH |
| **Tháng 1/2025** | - Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ HK II  - Kiểm tra thăm lớp, dự giờ.  - Kiểm tra nội bộ ( Kiểm tra HSGV lần 2)  - Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II;  **-** Kiểm tra Hồ sơ GV lần 2 | - CB, GV, NV  - BGH  - BGH, cốt cán CM  - CB, GV, NV |
| **Tháng 2/2025** | - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng và an toàn trong trường học.  - Tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân  - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tập thể: Lễ hội mùa xuân | - BGH, cốt cán CM  - CB, GV  - CBGVNV |
| **Tháng 3/2025** | - Kiểm tra nội bộ giáo viên ( Kiểm tra chuyên đề)  - Cân đo, lập biểu đồ theo dõi chiều cao cân nặng cho trẻ lần 3  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3, ngày 26/3  - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học  - Kiểm tra chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”,  - Tham gia hội thi GVG cấp huyện | **-** BGH+Cốt cán CM  - Giáo viên  - Công đoàn  - BHV  - CBGVNV  -GV |
| **Tháng 4/2025** | - Hoàn thành SKKN nạp về phòng Giáo dục  - Chỉ đạo các lớp đánh giá trẻ cuối độ tuổi, bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi…;  - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.  **-** Kiểm tra Hồ sơ GV lần 3  - Tổ chức trẻ 5 tuổi tham quan trường Tiều học. | - HĐKH  - GV-HS  - CBQL- GVNV -BHV-CM  - GV-HS |
| **Tháng 5,6/2025** | - Chỉ đạo các lớp hoàn thành nhiệm vụ năm học  - Đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên  - Quyết toán các khoản thu  - Quyết toán tài chính – bán trú  - Đánh giá xếp loại thi đua các lớp  - Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm học;  - Kiểm tra tài sản cuối năm  - Hướng dẫn tổ chức hoạt động hè trong các trường mầm non.  - Chuẩn bị kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2025 | - BGH  - BGH+ Cốt cán CM  - KT  - BTĐ  BHV  BHV-KT-GV-BV  BHV-CM |

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

Nơi nhận: **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT;

- UBND xã;

- Lưu VT

**Cung Thị Nhạ**